

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày 11-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Văn Phong và ông Nguyễn Ngọc Khuê.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Dương Khắc Y; sinh năm: 1984; tại: xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Khắc D và bà Nguyễn Thị Q; có vợ là: Phạm Thị Hồng N và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; địa chỉ: thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Mai Văn L, sinh năm 1962; địa chỉ: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1988; địa chỉ: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1990; địa chỉ: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1957; địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh

Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 17/6/2021, Dương Khắc Y cùng với hai người em họ là Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn T đến khu vực cánh đồng ở thôn Đ, xã H, huyện H, để tìm vịt bị thất lạc. Khi tới cánh đồng thôn Đ thì gặp anh Nguyễn Văn T và ông Mai Văn L đang đuổi vịt của anh T ngoài đồng về. Quan sát, Y phát hiện trong đàn vịt của anh T có vịt nhà mình nuôi bị lẫn vào nên Y đã xuống ruộng để bắt số vịt của mình. Khi thấy Y xuống đuổi bắt số vịt bị lẫn thì anh T nói “Để sau tao bán vịt rồi tao gọi lên mà lấy”. Nghe anh T nói vậy, Y đồng ý và dừng việc đuổi vịt lại rồi lên bờ, đồng thời bảo T và T1 đi về, còn mình Y đi về theo đường bờ ruộng. Khi về đến khu vực cánh đồng N, thuộc thôn Q, xã Hà Tân, Y thấy một đàn vịt khác của nhà anh T khoảng 101 con, loại vịt bầu cánh trắng đang được thả ở đây, Y nảy sinh ý định trộm cắp số vịt trên. Y lội xuống ruộng, xua, đuổi số vịt này đi dọc men theo chân núi về nhốt trong chuồng nhà Y. Để tránh bị lộ, Y đã dùng kéo cắt lông đuôi, lông cánh của số vịt trên để đánh dấu rồi thả hết xuống ao sau nhà, để hợp thức hóa số vịt trên thành vịt của nhà mình, tránh bị phát hiện.

Sáng ngày 18/06/2021, anh T đến khu vực cánh đồng Nhà Trâu để cho vịt ăn thì phát hiện bị mất trộm. Nghi ngờ Y trộm vịt nhà mình, anh T đến nhà Y thì phát hiện đàn vịt của mình đang bị nuôi nhốt ở trong ao nhà Y. Anh T đã gọi cho Y để đòi lại số vịt trên, nhưng Y nói rằng đây là vịt của nhà mình rồi tắt điện thoại. Sau đó, anh T đã đến Công an xã Hà Tân báo cáo nội dung vụ việc. Tại cơ quan Công an, Dương Khắc Y đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình. Công an xã Hà Tân đã bàn giao hồ sơ vụ án cho Cơ quan Điều tra Công an huyện Hà Trung để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng của vụ án: 101 con vịt bầu cánh trắng, màu trắng; 01 chiếc kéo bằng kim loại, có chiều dài 24 cm, chiều rộng của cán kéo dài 11cm, cán kéo được bọc bằng ống nhựa màu xanh, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 42 ngày 14/07/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Hà Trung kết luận: 101 con vịt bầu cánh trắng, màu trắng, có tổng khối lượng 171,1 kg, có giá trị là 6.844.000đ (sáu triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

Cáo trạng số 64/CT-VKS-HT ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Dương Khắc Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên Y quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận định giá, đủ cơ sở khẳng định: chiều tối ngày 17/6/2021, tại khu vực cánh đồng N, thuộc thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, Dương Khắc Y lợi dụng sơ hở, đã lén lút trộm cắp 101 con vịt bầu cánh trắng, lông màu trắng, trị giá 6.844.000 đồng của anh Nguyễn Văn T. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang trong một bộ phận quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã đầu thú, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội,

chỉ cần buộc bị cáo cải tạo ở địa phương và ấn định thời gian thử thách cũng đủ khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về bồi thường dân sự: quá trình điều tra, bị hại đã được nhận lại toàn bộ tài sản bị mất. Mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong lời khai có trong hồ sơ vụ án, anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không xem xét.

[4]. Về xử lý vật chứng: 101 con vịt bầu cánh trắng, màu trắng, bị cáo giao nộp cho cơ quan điều tra là tài sản của anh Nguyễn Văn T, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T là phù hợp.

Đối với 01 chiếc kéo bằng kim loại, có chiều dài 24 cm, chiều rộng của cán kéo dài 11cm, cán kéo được bọc bằng ống nhựa màu xanh, đã qua sử dụng là vật chứng không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Bị cáo Dương Khắc Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Dương Khắc Y 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày thụ án sơ thẩm. Giao bị cáo Dương Khắc Y cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

3 Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo bằng kim loại, có chiều dài 24 cm, chiều rộng của cán kéo dài 11cm, cán kéo được bọc bằng ống nhựa màu xanh, đã qua sử dụng (Đặc điểm của vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/10/2021

giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung).

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Dương Khắc Y phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thụ án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành 4 án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại.
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Văn Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Phong

Nguyễn Ngọc Khuê

Đào Văn Nam

